

Bản án số: 221/2017/HSST.

Ngày: 21/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lại Hữu Tâm.

2/ Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Bình Chánh: Ông Ngô Hoàng Phương Đại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 228/2017/HSST ngày 27/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Văn T**, sinh năm 1985; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Tỉnh Sóc Trăng; Nơi ĐKKHKT: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở: E4, ấp 6, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Chạy xe máy cày; Họ tên cha: Võ Văn T, sinh năm 1961; Họ tên mẹ: Tạ Thị H, sinh năm 1958; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có vợ tên Trương Thị Q, sinh năm 1990 và có 01 người con chung sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giam ngày 04/11/2017; Bị cáo, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Danh Đ, sinh năm 1965 (đã chết),

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông Danh P, sinh năm 1966; Nơi ĐKKHKT: Ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, là em ruột của người bị hại (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Trương Thị Q, sinh năm 1990; Nơi ĐKKHKT: Ấp 3, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: E4, ấp 6, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

2/ Ông Võ Văn V, sinh năm 1979; Nơi ĐKKHKT: D5 Khu phố 4, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Võ Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 31/3/2017, Võ Văn T điều khiển xe máy cày không biển số, kéo theo rơ – móc trên rơ – móc chở một xe đào đất nhãn hiệu Mitsubishi MXR35 lưu thông trên Quốc lộ 1A hướng từ huyện Bến Lức, tỉnh Long An về Thành phố Hồ Chí Minh. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe máy cày đến trước số nhà C1/1A ấp 3, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh. Tại đây, có biển báo “Cấm đỗ xe” nhưng T cho xe đậu sát vào lề bên phải rồi đi vào bãi sửa xe của anh Lâm H để trả tiền nợ. Cùng lúc này, anh Danh Đ điều khiển xe mô tô biển số 95F3 – 0720 lưu thông trên đường Quốc lộ 1A hướng từ tỉnh Long An về Thành phố Hồ Chí Minh do thiếu chú ý quan sát nên đã để cho xe mô tô mình điều khiển va chạm vào phía sau bên trái thùng xe máy cày. Tai nạn xảy ra làm cho anh Danh Đ bị thương nặng được đưa đi bệnh viện Bình Chánh cấp cứu, sau đó chuyển bệnh viện Chợ Rẫy điều trị nhưng đã tử vong cùng ngày.

Vụ việc được Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Bình Chánh lập hồ sơ ban đầu, chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y số 391/TT.17 ngày 24/4/2017 của Trung tâm giám định pháp y thuộc sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Nguyên nhân chết của anh Danh Đ là đa chấn thương.

Qua công tác khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm dấu vết hai xe liên quan và các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ thì xác định:

Khu vực xảy ra tai nạn giao thông là đường Quốc lộ 1A, chiều lưu thông hướng từ tỉnh Long An về Thành phố Hồ Chí Minh, có 03 làn đường dành cho xe lưu thông. Đoạn đường xảy ra tai nạn có đặt biển báo hiệu giao thông số 131a “Cấm đỗ xe” và biển báo “Cấm các loại xe 03 bánh và xe thô sơ 04 bánh”. Tại hiện trường ghi nhận: Xe máy cày không biển số đậu cặp theo mép lề bên phải, trục bánh trước và trục bánh sau cách lề lần lượt là 0,4 mét và 0,1 mét; trục bánh sau bên phải của rơ – móc do máy cày kéo theo nằm phía trong mép lề chuẩn, cách mép lề là 0,5 mét. Sau tai nạn, xe mô tô biển số 95F3 – 0720 ngã về bên trái, nằm dưới cạnh bên trái của rơ – móc, trục bánh trước và trục bánh sau cách mép lề chuẩn lần lượt là 2,1 mét và 1,3 mét. Tại hiện trường còn để lại dấu vết phanh dài 3,2 mét, rộng 0,1 mét.

Kết quả khám nghiệm các phương tiện liên quan: Các dấu vết phía trước bên phải xe mô tô biển số 95F3 – 0720 (trượt xước bám chất màu đen bên phải lốp và vành bánh trước, trượt sạch bụi bám chất màu đen mặt trước của ống giảm xóc trước bên phải); phù hợp va chạm phía sau bên trái xe máy cày (dấu vết trượt xước kim loại; dấu vết các mảnh gương nhỏ còn vương vãi trên đuôi xe máy cày).

Lỗi trong vụ tai nạn giao thông:

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông nêu trên là do Võ Văn T điều khiển xe máy cày không có Giấy phép lái xe theo qui định, không chấp hành hệ thống báo hiệu đèn bộ đã đỗ xe trong đoạn đường cấm đỗ, gây tai nạn làm tử vong anh Danh Đ, đã vi phạm vào Điều 08, Điều 11 và Điều 53 Luật giao thông đường bộ 2008.

Đối với anh Danh Đ điều khiển xe mô tô lưu thông thiếu chú ý quan sát đã vi phạm vào Điều 08 Luật giao thông đường bộ 2008.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh Võ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung nêu trên, phù hợp với bản khám nghiệm hiện trường, khám xe.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 95F3 – 0720 và 01 xe máy cày không biển số và 01 xe đào đất nhãn hiệu Mitsubishi MXR35

Tại bản Cáo trạng số 219/CTr.VKS ngày 17/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố Võ Văn T về tội “Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa hôm nay: Bị cáo Võ Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có cơ hội nuôi vợ, con nhỏ và gia đình.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ Luật hình sự và xử lý vật chứng theo qui định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Qua thẩm tra công khai tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết quả giám định các phương tiện trong vụ tai nạn, kết luận giám định pháp y, lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa và tại Cơ quan điều tra (BL: 39>56) và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn nói trên là do bị cáo Võ Văn T điều khiển xe máy cày đã đỗ xe nơi có biển báo cấm đỗ xe gây ra tai nạn làm chết anh Danh Động vào ngày 31/3/2017 tại Quốc lộ 1A, trước nhà số C1/1A thuộc ấp 3, xã Bình Chánh, huyện Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 391/TT.17 ngày 24/4/2017 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nạn nhân Danh Động tử vong là do đa chấn thương (BL:56 - 62).

Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào các Điều 08, Điều 11 và Điều 53 Luật giao thông đường bộ năm 2008, gây ra hậu quả nghiêm trọng làm chết một người. Với những tình tiết được chứng minh trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Văn T đã phạm tội “Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” tội phạm được qui định tại Điều 202 Bộ luật Hình sự; nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với ông Danh Động điều khiển xe mô tô biển số 95F3 – 0720, lưu thông không làm chủ tay lái, thiếu chú ý quan sát, đã vi phạm vào Điều 08 Luật giao thông đường bộ 2008, sau tai nạn đã tử vong nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh không xử lý, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Tội phạm bị cáo gây ra là nguy hại cho xã hội, gây mất trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, hiện nay tình hình tai nạn giao thông diễn ra rất phức tạp, gây

hao tổn tài sản, tính mạng và sức khỏe con người. Do đó, luật giao thông đường bộ qui định rõ, tất cả mọi người khi tham gia giao thông phải hết sức cẩn trọng cao độ trong mọi tình huống và phải chấp hành nghiêm luật giao thông đường bộ, nhưng bị cáo không tuân thủ các qui tắc của Luật giao thông đường bộ, đã đỗ xe máy cày nơi có biển báo cấm đỗ xe gây tai nạn làm chết một người. Do đó, khi lượng hình có mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội, nhân thân, lai lịch của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung nhất là tình hình tai nạn giao thông hiện nay diễn ra hết sức phức tạp.

Bị cáo điều khiển máy cày không có Giấy phép lái xe theo định, đây là tình tiết định khung hình phạt cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo là phù hợp.

Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, là lao động chính duy nhất trong gia đình, hiện nuôi vợ và 01 con nhỏ, có xác nhận của chính quyền địa phương (BL: 74), gia đình có đơn bảo lãnh, bị cáo không biết chữ nên trình độ nhận thức có phần hạn chế; gia đình có công với Cách mạng có bác ruột là liệt sỹ hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước. Đồng thời, sau tai nạn bị cáo và vợ bị cáo là bà Trương Thị Q đã khắc phục hậu quả bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 78.000.000 đồng và người đại diện của người bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo, bị cáo cũng đã tạm giam một thời gian (BL: 100, 101, 102). Trong vụ án cũng có một phần lỗi của người bị hại điều khiển xe mô tô lưu thông không làm chủ tay lái, thiếu chú ý quan sát. Hội đồng xét xử nghĩ có chiều có giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được qui tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ Luật hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Với những tình tiết giảm nhẹ nêu trên, nghĩ không cần buộc bị cáo phải tiếp tục chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng Hình sự chuyển án treo, ấn định thời gian thử thách nhất định, trả tự do cho bị cáo tại tòa nếu không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm nào khác là thỏa đáng.

Về trách nhiệm dân sự: Tại tòa ông Danh P là người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn thể hiện người đại diện của người bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về vật chứng: Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã làm thủ tục giao trả cho ông Danh P 01 xe mô tô biển số 95F3, theo Biên bản về việc trả lại tài sản được lập vào hồi 09 giờ ngày 05/7/2017 (BL: 29); trả lại cho ông Võ Văn V 01 xe đào đất nhãn hiệu Mitsubishi, theo Biên bản về việc trả lại tài sản được lập vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 05/4/2017 (BL: 79).

Đối với xe máy cày không có biển số, gắn thùng rơ – móc phía sau, bị cáo khai mua từ hàng phế liệu về sửa chữa và tự chế thùng rơ – móc gắn phía sau xe để sử dụng. Đây là xe không rõ nguồn gốc, cấm lưu thông nên không xét trả lại cho bị cáo mà sẽ tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Võ Văn T đã phạm tội “Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự; Điều 199, khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn T 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án. Trả tự do cho bị cáo tại tòa nếu không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm nào khác.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe máy cày không có biển số, gắn thùng rơ – móc phía sau (vật chứng này đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh theo Biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 22/12/2017).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và các đương sự có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận toàn sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

Đã giải thích án treo

Nơi nhận:

- Tòa án TP.HCM;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục thi hành án DS H. Bình Chánh;
- Sở Tư pháp, TP.HCM;
- Công an PC53;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Sơn